

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC

DỊCH NGHE 1

Mã môn: ITE33021

Dùng cho ngành

TIẾNG ANH

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. ThS. Đào Thị Lan Hương – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị : Thạc sỹ

Thuộc Khoa : Ngoại ngữ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ - Đại Học Dân Lập Hải Phòng

Điện thoại: 00912.233349

Email: huongdtl@hpu.edu.vn

2. Ths. Hoàng Thị Bấy – Giảng viên cơ hữu

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thuộc Khoa: Ngoại Ngữ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ - Đại Học Dân Lập Hải Phòng

Điện thoại: 0912.272141

Email: bayht@hpu.edu.vn

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 2

Điều kiện tiên quyết: Luyện âm, thực hành tiếng 4 (Nghe- Nói- Đọc - Viết)

Các môn học kế tiếp: Dịch nói 2

Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:

Nghe giảng lý thuyết: 23

Làm bài tập trên lớp: 8

Thảo luận: 6

Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dã,...):

Hoạt động theo nhóm:

Tự học:

Kiểm tra: 3

2. Mục tiêu của môn học:

Hoàn thành học phần này, sinh viên có thể phát triển kỹ năng nghe hiểu, tăng cường khả năng ghi nhớ thông tin, nâng cao kỹ năng trình bày nội dung/ thông tin bằng các bài tập mô phỏng tình huống hội họp giữa đại diện Việt Nam và đối tác nước ngoài.

Yêu cầu: đến cuối khoá học sinh viên phải đạt được những yêu cầu sau:

Ghi nhớ nội dung nghe được ở cấp độ 2-5 câu đơn.

Ghi chép đầy đủ thông tin, số liệu....trong mỗi lần phát ngôn.

Diễn đạt trôi chảy nội dung/ thông tin nghe được bằng ngôn ngữ đích.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn Dịch nói 1 tập trung tăng cường khả năng nghe hiểu cho sinh viên và phát triển kỹ năng phiên dịch, thuyết trình thông qua 15 tuần học với các kiến thức giao tiếp văn hoá-xã hội ở nhiều chủ đề và tình huống đa dạng.

Môn Dịch nói 1 cung cấp cho sinh viên kỹ năng phiên dịch cơ bản như tóm tắt ngôn bản, ghi chép (quick hand & notetaking), liệt kê các ý chính (listing main points), sơ đồ hoá một ngôn bản (mapping), kỹ năng viết tắt (Abbreviations, Acronyms, Symbols).

4. Học liệu:

Nguyễn Quốc Hùng, MA. (2007). *Hướng dẫn kỹ thuật phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh*. NXB

tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.

VOA Special English. Vol 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15

Luyện dịch Việt – Anh. Số 1, 2, 3, 4. (2009). Đại học Hà Nội.

Đặng Xuân Thu & Bùi Tiến Bảo. (1999). *Lý thuyết dịch*. NXB Giáo dục

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
Population Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	1	2					3
Population listing main ideas, linking, main content	1	2					3
Environment Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	1	1				1	3
Environment Taking notes	1	2					3
Education listing main ideas, linking, main content	2	1					3
Education Taking notes		3					3
Economics Observing, understanding data, figures and images	2	1					3
Economics Taking notes		2				1	3

Healthcare&welfare Observing, understanding data, figures and images	2	1					3
Healthcare&welfare Observing, understanding data, figures and images		2				1	3
Investment Sumarizing, paraphrasing	1	2					3
Investment Taking notes	1	2					3
City planning Sumarizing, paraphrasing	1	2					3
City planning Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	1	2					3
Review- Test Further Practice (Self-study)							3
Tổng (tiết)	15	27				3	45

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
Week 1	Population Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 2	Population listing main ideas, linking, main content	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 3	Environment Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 4	Environment Taking notes	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 5	Education listing main ideas, linking, main content	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 6	Education Taking notes	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 7	Economics Observing, understanding data, figures and images	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 8	Economics Taking notes	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 9	Healthcare&welfare Observing, understanding data, figures and images	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 10	Healthcare&welfare Observing, understanding data, figures and images	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 11	Investment Sumarizing, paraphrasing	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 12	Investment Taking notes	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 13	City planning Sumarizing, paraphrasing	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.	Related terms and structures	
Week 14	City planning Short –term memory, listing main ideas, abbreviations	Students study related terms and structures, practice interpreting, recording and self – assessing.		
Week 15	Review- Test Further Practice (Self-study)	Review terms and structures, pilot test		

7. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

Thi tại phòng máy

8. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

Điểm học phần được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:

* Điểm quá trình: 30% tổng điểm

* Điểm thi kết thúc học phần: 70% tổng điểm (thi viết)

Trong đó, điểm quá trình bao gồm:

(i) Điểm chuyên cần:

(ii) Điểm kiểm tra thường xuyên:

(iii) Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, dựa theo hai tiêu chí:

+ Mức độ hoàn thành các yêu cầu của môn học;

+ Mức độ tích cực tham gia thảo luận xây dựng bài.

9. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Máy chiếu projector, laptop và tài liệu phát tay.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): Sinh viên phải đọc trước tài liệu ở nhà, trong lớp phải thảo luận và hoàn thành các bài kiểm tra

Hải Phòng, ngày.....tháng.....năm 2011

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

ThS. ĐẶNG THỊ VÂN

ThS. ĐÀO THỊ LAN HƯƠNG